



**BẢN TIN SÁNG 23/01/2024**

**NĂM 2024, RỦI RO TÍN DỤNG TỔNG THỂ ĐƯỢC DỰ BÁO TĂNG CHẬM LẠI SO VỚI 2023**

## Điểm tin vĩ mô

### Thế giới:

- Dow Jones + 0.36% lên 38,001.81 điểm; S&P 500 +0.22% lên 4,850.43 điểm; Nasdaq Composite +0.32% lên 15,360.29 điểm.
- Fitch Ratings nhận định: (1) Gần như tất cả NHTW sẽ cắt giảm lãi suất năm 2024; (2) Lãi suất cuối năm 2024 dự kiến vẫn cao hơn nhiều so với mức trước đại dịch, các NHTW lớn sẽ cắt giảm lãi suất trung bình 0.75% cho đến cuối năm; (3) Fed, ECB, BoE sẽ không tăng lãi suất trong thời gian tới.
- Hoa Kỳ: Chủ tịch Fed San Francisco: Quan điểm điều hòa, không muốn nới lỏng CSTT quá sớm.
- Hoa Kỳ: Doanh số bán nhà hiện hữu tháng 12/2023 đạt 3.78 triệu so với 3.82 triệu dự kiến, giảm -1% MoM. Giá trung bình cho doanh số bán nhà hiện hữu là 382.6 nghìn USD (+4% YoY). Doanh số bán nhà hiện hữu cả năm 2023 là 4.09 triệu căn, mức thấp nhất hàng năm kể từ 1995.
- Trung Quốc: PBoC giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản LPR như kỳ vọng: kỳ hạn 1 năm: 3.45%; kỳ hạn 5 năm: 4.2%.
- Xeneta: Giá cước vận tải hàng không tăng mạnh vì khủng hoảng ở Biển Đỏ khi một số nhà cung cấp lựa chọn vận chuyển qua đường này để tránh chậm trễ.

### Trong nước:

- VN-Index +0.12%, lên mức 1,182.86 điểm; HNX-Index +0.13% lên mức 229.77 điểm; VN30 +0.37% lên 1,189.56 điểm.
- HSBC: Việt Nam đang phục hồi theo đúng tiến độ, có khả năng lấy lại mức tăng trưởng 6% trong năm 2024.
- Nợ xấu: Hầu như tất cả các ngân hàng đều ghi nhận chỉ tiêu NPL gia tăng tại quý 3/2023 so với đầu năm và các quý liền trước. Song song với đó, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) cũng suy giảm xuống mức thấp nhất kể từ cuối năm 2020, ghi nhận 93,8%. Năm 2022, con số này là 136,9%.
- SBV: Năm 2024, rủi ro tín dụng tổng thể được dự báo tăng chậm lại so với 2023 (đạt 7.81%, thấp hơn mức 15.6% của năm 2023). Trong đó, rủi ro tín dụng của một số lĩnh vực như cho vay phát triển nông, lâm, thủy sản, cho vay đầu tư ngành dịch vụ logistics được dự báo giảm.
- Cải cách tiền lương: Từ 1/7/2024 khi cải cách tiền lương thì sẽ bãi bỏ phụ cấp thâm niên nghề (trừ quân đội, công an, cơ yếu để bảo đảm tương quan tiền lương với cán bộ, công chức); phụ cấp chức vụ lãnh đạo; phụ cấp công tác đảng, đoàn thể chính trị - xã hội; phụ cấp công vụ; phụ cấp độc hại, nguy hiểm.

## Điểm tin doanh nghiệp

- HPG: Lũy kế cả năm 2023, Hòa Phát đạt 120,355 tỷ đồng doanh thu, giảm 16% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế là 6,800 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 85% kế hoạch năm.
- PVP: Hưởng lợi từ giá cước vận tải, PVP báo lãi quý 4 gấp 3 lần.
- PNJ: Đạt lãi sau thuế 1,971 tỷ đồng - mức lợi nhuận cao nhất của doanh nghiệp từ trước đến nay, chính thức phá kỷ lục lập được năm 2022 là 1,811 tỷ đồng, tương ứng tăng 9%.
- DHB: Tái cơ cấu khoản nợ ngàn tỷ giúp Đạm Hà Bắc lãi đậm, lợi ngược dòng trong quý 4, đồng thời kết thúc năm 2023 với lãi sau thuế hơn 861 tỷ đồng.
- SRC: Kết năm 2023, SRC lãi ròng hơn 29 tỷ đồng, tăng 6%, nhưng mới thực hiện hơn 37% kế hoạch.
- HOM: Năm 2023, HOM đạt doanh thu thuần hơn 1,738 tỷ đồng, giảm 16% so với năm trước nhưng lỗ ròng hơn 31 tỷ đồng (cùng kỳ lãi hơn 21 tỷ đồng).
- TCM: Lũy kế năm 2023, doanh thu thuần của TCM hơn 3.3 ngàn tỷ đồng và lãi ròng gần 132 tỷ đồng, giảm lần lượt 23% và 53% so với năm 2022.

## Điểm nhấn thị trường

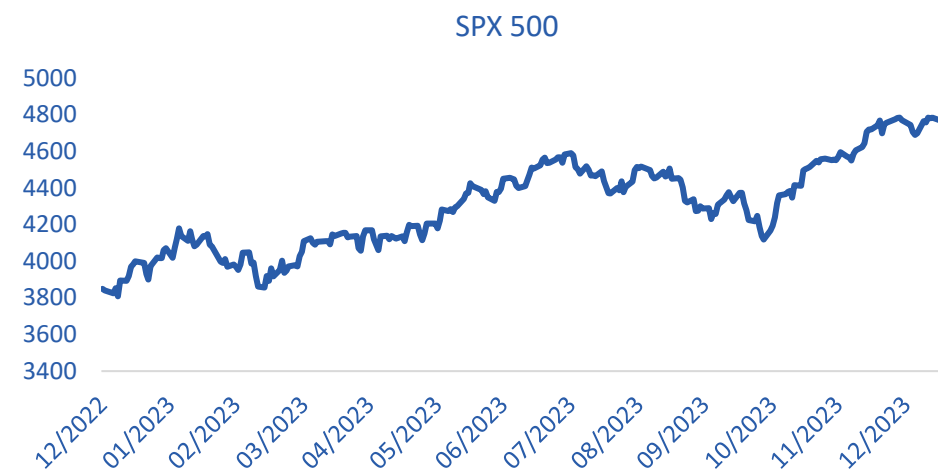
- |  |         |
|--|---------|
| <a href="#">1. TTCK Thế giới</a>       | Trang 2 |
| <a href="#">2. TTCK Việt Nam</a>       | Trang 3 |
| <a href="#">3. Thị trường hàng hóa</a> | Trang 4 |

## TTCK Thế giới: TTCK Hoa Kỳ tăng điểm

	Điểm	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX	1,183.00	0.12%	2.49%	5.83%
HNX INDEX	229.77	0.13%	0.98%	0.14%
Shanghai Composite	2,756.00	-2.68%	-4.50%	-5.57%
Nikkei 225 NKY	36,768.0	0.58%	3.17%	10.51%
Straits Times STI	3,154.00	0.16%	-1.57%	0.29%
Thailand SET	837.00	-1.03%	-2.78%	-4.32%
Malaysia FBMKLCI	1,493.00	0.11%	-0.66%	2.79%
Indonesia JCI	7,248.00	0.28%	0.33%	0.14%
S&P500 SPX	4,850.43	0.22%	1.84%	2.01%
Dow Jones Industrial	38,001.81	0.36%	1.71%	1.65%
Nasdaq Composite	15,360.29	0.32%	3.07%	2.45%
Euro Stoxx 50	4,477.00	-0.08%	0.70%	-1.12%
FTSE 100 UKX	7,488.00	0.35%	-1.41%	-3.07%
Russian MOEX	3,172.00	0.18%	-0.40%	2.36%

Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	GIẢM ĐIỂM	Xu hướng	ĐI NGANG
Kháng cự	3100	Kháng cự	5000
Hỗ trợ	2600	Hỗ trợ	4000
Điểm PTKT	TIÊU CỰC	Điểm PTKT	TRUNG LẬP



Nguồn: Bloomberg, BSC



# TTCK Việt Nam: Thị trường tiếp tục tăng với thanh khoản yếu

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	0.20%	5.90%	7.08%
Bảo hiểm	-0.03%	0.71%	4.91%
Bất động sản	0.36%	2.89%	2.93%
Công nghệ Thông tin	0.07%	0.86%	1.75%
Dầu khí	-0.31%	0.17%	1.59%
Dịch vụ tài chính	0.69%	3.26%	5.57%
Điện, nước & xăng dầu	-0.39%	0.71%	3.14%
Du lịch và Giải trí	0.15%	0.51%	3.80%
Dịch vụ Công nghiệp	0.01%	2.44%	2.24%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.53%	2.25%	3.68%
Hóa chất	-0.52%	1.95%	3.16%
Ngân hàng	0.00%	3.01%	14.67%
Ô tô và phụ tùng	-0.09%	0.26%	0.85%
Tài nguyên Cơ bản	1.57%	4.22%	4.64%
Thực phẩm và đồ uống	-0.03%	1.75%	3.29%
Truyền thông	-1.52%	1.00%	-6.09%
Xây dựng và Vật liệu	0.38%	3.24%	4.66%
Y tế	-0.16%	0.08%	5.49%

Published on TradingView.com, January 23, 2024 08:12:12 +07  
 INDEX:VNINDEX, D O:1182.86 H:1182.86 L:1182.86 C:1182.86



TradingView

Nguồn: TradingView

## VN INDEX

Xu hướng	Đi ngang
Kháng cự	1180-1200
Hỗ trợ	1080-1100
Điểm PTKT	TRUNG LẬP

## Cập nhật thị trường

Dưới tác động của thanh khoản khiêm tốn, thị trường có thể gặp áp lực chốt lời trong những phiên tới khi chỉ số chạm ngưỡng kháng cự 1,180-1,185.

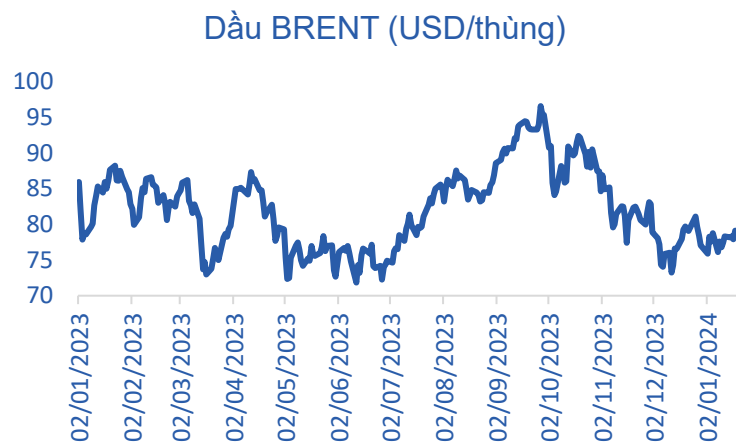
# Thị trường hàng hóa: Giá dầu tăng mạnh

Mặt hàng	Đơn vị	Hôm nay	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu vào	Liên quan đầu ra
Dầu WTI	Barrel	74.55	1.78%	2.98%	-1.34%	PVT	GAS, BSR
Dầu Brent	Barrel	79.76	1.53%	2.06%	-1.35%	PVT	GAS, BSR
Xăng	Gallon	2.23	3.27%	5.26%	2.82%	HVN, VJC	PLX, OIL
Natural gas	USD/MMBtu	2.42	-3.89%	-16.51%	0.09%		
TTF Gas	EUR/MWh	27.26	-4.10%	-8.89%	-20.22%		
Vàng	Ounce	2,020.82	-0.41%	-1.64%	-2.22%		PNJ
Bạc	Ounce	22.06	-2.32%	-4.93%	-8.84%		PNJ
Đậu tương	Bushel	1,223.25	0.82%	-0.33%	-7.26%	DBC, QNS	HKB
Sữa	Cwt	15.21	0.20%	0.33%	-5.53%	KDC	VNM, QNS
Cao su	JPY/kg	151.70	-1.37%	-1.17%	2.57%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
Đường	LB	23.50	-0.30%	4.35%	14.47%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ure	USD/T	357.50	1.42%	1.42%	4.08%		DPM, DCM
Niken	LB	15,799.00	-0.75%	-1.82%	-4.95%		PC1
Đồng	LB	3.74	-1.13%	-0.59%	-3.69%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Xút	CNY/T	2,440.00	0.00%	-2.40%	-12.86%		CSV
Thép	CNY/ton	3,876.00	-0.05%	2.03%	-1.67%		HPG

Ghi chú: USD = US Cent

## Cập nhật thị trường

Giá dầu tăng mạnh vào ngày thứ Hai (22/01), sau khi Ukraine được cho là đã tấn công một cơ sở nhiên liệu lớn của Nga vào cuối tuần trước, làm dấy lên lo ngại mới về sự gián đoạn nguồn cung.



# Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

## **BSC Trụ sở chính**

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings  
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

## **BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>  
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



## **Đối với Phân tích Nghiên cứu**

Phòng Phân tích Nghiên cứu  
[hn.ptnc@bsc.com.vn](mailto:hn.ptnc@bsc.com.vn)  
(+84) 39352722 - Ext 108

## **Đối với Khách hàng tổ chức**

Phòng TVĐT và môi giới KHTC  
[hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn](mailto:hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn)  
(+84)2439264659

## **Đối với Khách hàng cá nhân**

Trung tâm tư vấn i-Center  
[i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)  
(+84)2437173639

## Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

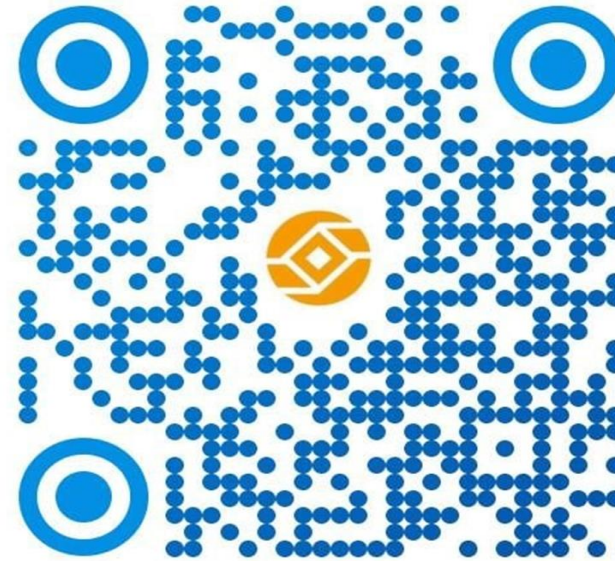
\* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

\* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: [i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)



### DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



### CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia